

Thu gom rác thải

Area		RÁC ĐỐT ĐƯỢC	RÁC KHÔNG ĐỐT ĐƯỢC	RÁC TÀI NGUYÊN		2025										2026		
				LOẠI RÁC BẮC NHƯ	VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	Tháng tư	Tháng năm	Tháng sáu	Tháng bảy	Tháng tám	Tháng chín	Tháng mười	Tháng mười một	Tháng mười hai	Tháng Giêng	Tháng hai	Tháng ba	
A	Ogidai 3 to 6-chome, Kuboinari 3 to 5-chome, Azumacho 2/4/5-chome, Zenzoushinden, Oaza Kurosu, Oaza Ogimachiya 1217 & 1219	Thứ hai Thứ tư Thứ sáu	Thứ bảy	Thứ năm	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	8日	13日	10日	8日	12日	9日	14日	11日	9日	13日	10日	10日	
					Thứ ba VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	22日	27日	24日	22日	26日	23日	28日	25日	23日	27日	24日	24日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	1日	6日	3日	1日	5日	2日	7日	4日	2日	6日	3日	3日	
					Thứ ba CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	15日	20日	17日	15日	19日	16日	21日	18日	16日	20日	17日	17日	
	Toyooka 1/2/3/5-chome, Koyodai 1 & 2-chome, Ougimachiya 1 to 5-chome, Kawaramachi 1 & 2-ban	Thứ hai Thứ tư Thứ sáu	Thứ bảy	Thứ năm	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	1日	6日	3日	1日	5日	2日	7日	4日	2日	6日	3日	3日	
					Thứ ba VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	15日	20日	17日	15日	19日	16日	21日	18日	16日	20日	17日	17日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	8日	13日	10日	8日	12日	9日	14日	11日	9日	13日	10日	10日	
					Thứ ba CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	22日	27日	24日	22日	26日	23日	28日	25日	23日	27日	24日	24日	
	Kawaramachi 3 to 17-ban, Kurosu 1 & 2-chome, Kagiya 1 to 3-chome, Kasugacho 1 & 2-chome, Miyamaecho	Thứ hai Thứ tư Thứ sáu	Thứ năm	Thứ ba	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	12日	10日	14日	12日	9日	13日	11日	8日	13日	10日	14日	14日	
					Thứ bảy VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	26日	24日	28日	26日	23日	27日	25日	22日	27日	24日	28日	28日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	5日	3日	7日	5日	2日	6日	4日	1日	6日	×	7日	7日	
					Thứ bảy CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	19日	17日	21日	19日	16日	20日	18日	15日	20日	17日	21日	21日	
	Toyooka 4-chome, Ogidai 1 & 2-chome, Kuboinari 1 & 2-chome, Azumacho 1/3/6/7-chome, Mukaiyama Danchi	Thứ hai Thứ tư Thứ sáu	Thứ năm	Thứ ba	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	5日	3日	7日	5日	2日	6日	4日	1日	6日	×	7日	7日	
					Thứ bảy VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	19日	17日	21日	19日	16日	20日	18日	15日	20日	17日	21日	21日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	12日	10日	14日	12日	9日	13日	11日	8日	13日	10日	14日	14日	
					Thứ bảy CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	26日	24日	28日	26日	23日	27日	25日	22日	27日	24日	28日	28日	
	Takakura 1 to 5-chome, Ushizawacho-Morisaka, Araku, Sayamagahara, Sayamadai 4-chome	Thứ hai Thứ tư Thứ sáu	Thứ ba	Thứ bảy	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	10日	8日	12日	10日	14日	11日	9日	13日	11日	8日	12日	12日	
					Thứ năm VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	24日	22日	26日	24日	28日	25日	23日	27日	25日	22日	26日	26日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	3日	1日	5日	3日	7日	4日	2日	6日	4日	×	5日	5日	
					Thứ năm CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	17日	15日	19日	17日	21日	18日	16日	20日	18日	15日	19日	19日	
	Oaza Koyata, Koyata 1 to 4-chome, Uegoyata 1 to 3-chome	Thứ hai Thứ tư Thứ sáu	Thứ ba	Thứ bảy	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	3日	1日	5日	3日	7日	4日	2日	6日	4日	×	5日	5日	
					Thứ năm VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	17日	15日	19日	17日	21日	18日	16日	20日	18日	15日	19日	19日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	10日	8日	12日	10日	14日	11日	9日	13日	11日	8日	12日	12日	
					Thứ năm CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	24日	22日	26日	24日	28日	25日	23日	27日	25日	22日	26日	26日	
B	Shimo Fujisawa, *Except: Shimo Fujisawa 173 to 184 & 1263 to 1319 and Ever Place Garden ShimoFujisawa1to5-chome Higashi Fujisawa 1 & 2-chome	Thứ ba Thứ năm Thứ bảy	Thứ hai	Thứ sáu	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	9日	14日	11日	9日	13日	10日	8日	12日	10日	14日	11日	11日	
					Thứ tư VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	23日	28日	25日	23日	27日	24日	22日	26日	24日	28日	25日	25日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	2日	7日	4日	2日	6日	3日	1日	5日	3日	7日	4日	4日	
					Thứ tư CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	16日	21日	18日	16日	20日	17日	15日	19日	17日	21日	18日	18日	
	Higashi Fujisawa 3 to 8-chome	Thứ ba Thứ năm Thứ bảy	Thứ hai	Thứ sáu	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	2日	7日	4日	2日	6日	3日	1日	5日	3日	7日	4日	4日	
					Thứ tư VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	16日	21日	18日	16日	20日	17日	15日	19日	17日	21日	18日	18日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	9日	14日	11日	9日	13日	10日	8日	12日	10日	14日	11日	11日	
					Thứ tư CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	23日	28日	25日	23日	27日	24日	22日	26日	24日	28日	25日	25日	
	Noda, Shinko, Greenhill	Thứ ba Thứ năm Thứ bảy	Thứ sáu	Thứ tư	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	14日	12日	9日	14日	11日	8日	13日	10日	8日	12日	9日	9日	
					Thứ hai VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	28日	26日	23日	28日	25日	22日	27日	24日	22日	26日	23日	23日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	7日	5日	2日	7日	4日	1日	6日	3日	1日	5日	2日	2日	
					Thứ hai CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	21日	19日	16日	21日	18日	15日	20日	17日	15日	19日	16日	16日	
	Bushi	Thứ ba Thứ năm Thứ bảy	Thứ sáu	Thứ tư	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	7日	5日	2日	7日	4日	1日	6日	3日	1日	5日	2日	2日	
					Thứ hai VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	21日	19日	16日	21日	18日	15日	20日	17日	15日	19日	16日	16日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	14日	12日	9日	14日	11日	8日	13日	10日	8日	12日	9日	9日	
					Thứ hai CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	28日	26日	23日	28日	25日	22日	27日	24日	22日	26日	23日	23日	
	Miyadera, Nihongi, Takane, Komagata-Fujiyama, Oaza Sayamadai, Sayamadai 1 & 2-chome	Thứ ba Thứ năm Thứ bảy	Thứ tư	Thứ hai	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	11日	9日	13日	11日	8日	12日	10日	14日	12日	9日	13日	13日	
					Thứ sáu VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	25日	23日	27日	25日	22日	26日	24日	28日	26日	23日	27日	27日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	4日	2日	6日	4日	1日	5日	3日	7日	5日	×	6日	6日	
					Thứ sáu CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	18日	16日	20日	18日	15日	19日	17日	21日	19日	16日	20日	20日	
	Kami-Fujisawa(*Except: Greenhill) Shimo-Fujisawa 173 to 184 & 1263 to 1319, Ever Place Garden Mokurenji, Minamimine, Teratake, Kaneko Chuo, Nishi Mitsugi, Mitsugidai, Kami-Yaganuki, Shimo-Yaganuki, Hananoki, Nakagami, Negishi, Sayamadai 3-chome,	Thứ ba Thứ năm Thứ bảy	Thứ tư	Thứ hai	của tuần thứ hai-của tuần thứ tư	4日	2日	6日	4日	1日	5日	3日	7日	5日	×	6日	6日	
					Thứ sáu VÃI CỤ - LOẠI GIẤY	18日	16日	20日	18日	15日	19日	17日	21日	19日	16日	20日	20日	
					của tuần đầu tiên-của tuần thứ ba	11日	9日	13日	11日	8日	12日	10日	14日	12日	9日	13日	13日	
					Thứ sáu CHAI-LON-BỈ NH NHỰ	25日	23日	27日	25日	22日	26日	24日	28日	26日	23日	27日	27日	

◎Ngày nghỉ

Area「A」 → Tháng mười hai 30日 ~ Tháng Giêng 4日
Area「B」 → Tháng mười hai 28日 ~ Tháng Giêng 29日 - Tháng mười hai 31日 ~ Tháng Giêng 4日